

## **BÁO CÁO**

**tổng kết 30 năm thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 12-4-1989  
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc giúp đỡ Hội Người mù Việt Nam**

-----

Thực hiện Công văn số 03-CV/BCĐTW ngày 14-11-2018 của Ban Chỉ đạo Tổng kết Chỉ thị 51-CT/TW Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình báo cáo kết quả 30 năm thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 12-4-1989 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc giúp đỡ Hội Người mù Việt Nam, như sau:

### **Phần thứ nhất**

#### **Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW**

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ**

#### **1- Đặc điểm tình hình**

Thái Bình là tỉnh ven biển, nằm ở phía Đông Nam đồng bằng sông Hồng, trong tuyến hành lang kinh tế của khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Diện tích tự nhiên trên 1.542 km<sup>2</sup> gồm 08 huyện, thành phố và 286 xã, phường, thị trấn. Dân số toàn tỉnh trên 1,8 triệu người; mật độ dân số 1.195 người/km<sup>2</sup>. Tính đến nay, Đảng bộ tỉnh Thái Bình có 13 đảng bộ trực thuộc gồm 8 đảng bộ huyện, thành phố và 5 đảng bộ trực thuộc; 772 tổ chức cơ sở đảng với tổng số có 106.546 đảng viên. Là một tỉnh giàu truyền thống cách mạng; trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc đã có trên 40 vạn người tham gia quân đội, hàng vạn thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở khắp các chiến trường. Kết thúc chiến tranh, Thái Bình có trên 51 nghìn liệt sỹ; gần 33 nghìn thương binh, bệnh binh; có 5381 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 98 tập thể và 78 cá nhân là Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Hội người mù tỉnh Thái Bình được thành lập ngày 31-3-1982 theo Quyết định số 185/QĐ-UB, ngày 21-4-1981 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình. Trải qua 37 năm hoạt động, Hội đã kết nạp được 2.568 hội viên ở 8 huyện, thành phố với 236 chi hội trên 286 xã, phường, thị trấn.

#### **2- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị**

Nhận thức rõ việc chăm sóc, giúp đỡ người khuyết tật nói chung, người mù nói riêng là một trong những vấn đề quan trọng của chính sách xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị một cách nghiêm túc, sâu rộng trong cả hệ thống chính trị; tổ chức hội nghị quán

triệt, triển khai Chỉ thị tới lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch quán triệt Chỉ thị tới đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện và cơ sở. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị tỉnh xây dựng kế hoạch, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tuyên truyền Chỉ thị cho đoàn viên, hội viên ở cơ sở.

### **3- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị: Thông tri số 12-TT/TU, ngày 02-5-1990; Thông tri số 06-TT/TU, ngày 25-3-2011 về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giúp đỡ người mù và Hội Người mù; Thông tri số 23-TT/TU, ngày 25-12-2012 về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với các hội quần chúng; Công văn 1453-CV/TU, ngày 27-11-2014 về việc thực hiện Chỉ thị số 102-KL/TW của Bộ Chính trị về hội quần chúng.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 463/QĐ-UBND, ngày 25-3-2011 về việc xác định danh sách hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi tỉnh. Chỉ đạo các cấp, các ngành nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phổ biến và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn và tổ chức thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người mù và Hội Người mù.

Các huyện, thành ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với người mù và Hội Người mù đến các tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân; xây dựng, ban hành các văn bản về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giúp đỡ người mù và Hội Người mù.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về giúp đỡ hội người mù các cấp và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người mù**

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp chú trọng việc tuyên truyền, quán triệt nghiêm túc Chỉ thị, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong việc vận động sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác chăm lo, giúp đỡ, tạo điều kiện để người mù và Hội Người mù vươn lên trong cuộc sống, tích cực tham gia các phong trào hoạt động xã hội. Nhiều tập thể, cá nhân có tâm lòng nhân ái đã quyên góp ủng hộ, tiêu thụ sản phẩm, tạo thêm việc làm, giúp người mù xóa bỏ tâm lý mặc cảm, từ đó rèn luyện kỹ năng và năng lực để hòa nhập cộng đồng xã hội.

Việc nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người mù được thực hiện thường xuyên, đã thành lập được 10 tổ, đội văn nghệ. Tại những buổi sinh hoạt của người mù, nhiều tiết mục văn nghệ được tổ chức. Từ năm 2011 đến nay đã chỉ đạo, hướng dẫn các cấp hội tổ chức thành công 02 cuộc thi “Liên hoan tiếng hát từ trái tim” lần thứ 3, lần thứ 4. Qua các cuộc thi, nhiều tiết mục xuất sắc đã được cử đi tham dự tại hội diễn "Liên hoan tiếng hát từ trái tim" do Trung ương Hội Người

mù Việt Nam tổ chức và đã đạt được nhiều giải cao (1 giải nhất và 2 giải nhì). Các tiết mục văn hóa, văn nghệ đã giúp cho tinh thần lạc quan yêu đời, yêu cuộc sống của người mù được nâng lên.

## **2- Phối hợp giám sát thực hiện chính sách, pháp luật, tạo điều kiện cho người mù hòa nhập và phát triển**

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã chỉ đạo, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách đối với tổ chức hội và người mù. Chú trọng chính sách đào tạo nghề, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người mù. Xác định công tác dạy nghề, tạo việc làm giúp người mù xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống là một trong những điều kiện để người mù vượt khó vươn lên hòa nhập cộng đồng, cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở đã hỗ trợ, tổ chức thành công các lớp dạy nghề cho người mù. Trong những năm qua, đã tổ chức được hàng trăm lớp dạy nghề tằm quất, sản xuất tằm tre, chổi đót, đan làn ni lông, làm hương... cho 801 lượt học viên, trong đó chú trọng khuyến khích việc truyền nghề trực tiếp. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã tạo điều kiện giúp người mù và Hội Người mù mở 42 cơ sở nghề phù hợp (trong đó: 9 cơ sở dịch vụ tại trụ sở tỉnh hội và các huyện, thành hội; 33 cơ sở dịch vụ tư nhân), tạo việc làm cho 419 người mù với mức thu nhập ổn định từ 3,5-4,5 triệu đồng/người/tháng (doanh thu năm 2018 đạt 27,6 tỷ đồng); các cấp hội có 8 tổ sản xuất tập trung, đã sản xuất và tiêu thụ được trên 1 triệu gói tằm tre, hàng ngàn chổi đót, đạt doanh thu hơn 2 tỷ đồng/năm.

Công tác hỗ trợ người mù phát triển kinh tế được quan tâm, như: hướng dẫn thủ tục vay vốn sản xuất kinh doanh, tổ chức các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật, tham quan các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả, tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến trong các buổi sinh hoạt... Tính đến năm 2018 trong toàn tỉnh hội có 1.638 lượt người mù được vay vốn với số tiền quay vòng 4.542 triệu đồng. Từ những nguồn vốn vay này đã tạo công ăn việc làm, giúp cho người mù hòa nhập cộng đồng, nhiều gia đình đã vươn lên xóa đói giảm nghèo và làm giàu bền vững. Qua các hoạt động dạy nghề, tạo việc làm, tỷ lệ hội viên nghèo trong toàn tỉnh hội giảm từ 80% năm 1992 xuống còn 16,5% năm 2018 (chuẩn nghèo mới).

## **3- Thực hiện chính sách an sinh xã hội trong việc chăm sóc, giúp đỡ người mù**

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp và giúp đỡ hội tổ chức thực hiện hiệu quả các cuộc vận động "Năm xoá mù chữ" (1991), "Năm việc làm"(1992), "Năm củng cố, phát triển tổ chức"(1993), "Năm xoá đói giảm nghèo"(1994 - 1997), "Năm xoá đói thông tin cho người mù"(1998 - 1999) và Cuộc vận động "Tăng cường đoàn kết, chủ động vươn lên, bình đẳng hoà nhập với cộng đồng" năm 2007, Cuộc vận động "cải cách hành chính" năm 2016. Chính sách xã hội hóa công tác chăm sóc, giúp đỡ người mù nhận được sự quan tâm của toàn xã hội. Các cấp, các ngành đã có nhiều chủ trương, giải pháp để người mù và Hội Người mù hoạt động có hiệu quả. Phát huy phong trào nhà nhà làm việc thiện, người người làm việc thiện, giúp đỡ người mù, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể tỉnh đã phối hợp với Hội Người mù

tỉnh tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như: cấp thẻ bảo hiểm y tế; khám, chữa bệnh, tư vấn sức khỏe và cấp phát thuốc miễn phí cho 100% hội viên; xét, giải quyết trợ cấp khó khăn thường xuyên...; làm mới và sửa chữa 61 ngôi nhà cho người mù trị giá 2,8 tỷ đồng. Đến nay có 1.929 người mù được hưởng trợ cấp thường xuyên theo Nghị định 136/NĐ-CP và 498 người được hưởng các chính sách khác, đạt tỷ lệ 94,5 %.

Công tác giáo dục văn hóa cho người mù được đẩy mạnh. Các lớp học chữ Braille được duy trì thường xuyên để xóa mù chữ và nâng cao dân trí cho người mù. Hằng năm có từ 30 đến 40 trẻ em mù theo học hòa nhập cùng học sinh sáng mắt từ lớp 1 đến lớp 12 tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Nhân dịp các ngày lễ, ngày kỷ niệm, các ban, ngành, đoàn thể đã kêu gọi các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và các nhà hảo tâm tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho người mù. Trong 30 năm qua, đã hỗ trợ tặng quà cho 332.190 lượt người mù với số tiền 20.526 triệu đồng (riêng năm 2018 số tiền trợ cấp tặng quà trong toàn tỉnh hội đạt 999,4 triệu đồng); tặng hàng trăm radio để cập nhật tin tức thời sự, xóa đói thông tin. Tổ chức nhiều hoạt động từ thiện nhân đạo như: tặng quần áo, trang bị đồ dùng sinh hoạt; thăm hỏi, động viên khi ốm đau, phúng viếng khi qua đời; tặng 188 sổ tiết kiệm từ thiện cho người mù, trị giá hàng trăm triệu đồng.

Cùng với việc huy động nhiều nguồn lực địa phương và vận động nhân dân phát huy tinh thần tương thân, tương ái "lá lành đùm lá rách"; để giúp đỡ người mù. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành đã tạo điều kiện để hội người mù tiếp nhận và thực hiện các dự án do các tổ chức phi chính phủ giúp đỡ như: Dự án dạy nghề cho người mù do tổ chức cứu trợ thế giới tài trợ; dự án đào tạo giáo viên dạy chữ nổi do Hội người mù hoàng gia USTRAYLIA và Hội người mù Thái Lan tài trợ; dự án cải thiện đời sống phụ nữ mù, dự án đào tạo và mở dịch vụ tắm giặt do Quỹ Canada tài trợ; dự án tăng cường cơ sở vật chất và cải thiện nhà ở cho hội viên do tổ chức ADRA tài trợ; dự án đào tạo trẻ em mù do tổ chức MHIVN, VVAF, Forum tài trợ. Các dự án này bổ sung kinh phí hoạt động, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người mù.

#### **4- Công tác xây dựng tổ chức hội**

Xây dựng, kiện toàn tổ chức Hội Người mù được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Từ năm 2011, theo Quyết định số 463/QĐ-UBND, ngày 25-2-2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Người mù được công nhận là tổ chức hội đặc thù, đây chính là cơ sở pháp lý để hội đẩy mạnh mọi hoạt động, thu hút hội viên tham gia. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh giao 10 chỉ tiêu biên chế cho Hội Người mù tỉnh (gồm 03 đồng chí lãnh đạo là chủ tịch, 01 phó chủ tịch, 01 Ủy viên Ban Thường vụ và 7 cán bộ sáng); mỗi huyện, thành hội được hỗ trợ 2 cán bộ chuyên trách và 1 cán bộ sáng, được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Ban Chấp hành Hội Người mù tỉnh tiến hành rà soát, thành lập mới các chi hội và kết nạp hội viên. Từ năm 2013 đã thành lập thêm 10 chi hội, kết nạp 75 hội viên, nâng tổng số chi hội toàn tỉnh lên 236 chi hội với 2.568 hội viên. Năm 2017,

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thành công Đại hội Hội Người mù nhiệm kỳ 2017 - 2022, có 53 hội viên được bầu là ủy viên Ban Chấp hành hội người mù các cấp.

Các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã tạo mọi điều kiện hỗ trợ về kinh phí, cơ sở vật chất để Hội Người mù nâng cao chất lượng hoạt động. Tỉnh Hội được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí trụ sở hoạt động ổn định; có 5 huyện, thành hội được quan tâm đầu tư kinh phí xây mới và sửa chữa, nâng cấp trụ sở như: Hưng Hà, Đông Hưng, Kiến Xương, Thái Thụy, Tiền Hải. Kinh phí hoạt động của tỉnh hội và các huyện, thành hội được đảm bảo, đáp ứng nhu cầu hoạt động, được trang bị máy vi tính và các trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn. Có 30 đến 40% số chi hội trưởng được ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hỗ trợ phụ cấp hàng tháng. Nhiều địa phương đã giúp các chi hội xây dựng quỹ vốn, trong thời gian qua, quỹ vốn của các chi hội tăng từ 379 triệu đồng năm 2010 lên 505,6 triệu đồng năm 2018.

Công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ, hội viên Hội Người mù được quan tâm. Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí, tạo điều kiện cho Hội tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, hội viên. Từ năm 2010 đến nay đã tổ chức được 7 lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác hội, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người mù và hội người mù. Thông qua các lớp đào tạo, trình độ quản lý, chỉ đạo điều hành của cán bộ hội các cấp được nâng lên, góp phần vào việc thúc đẩy hiệu quả các mặt hoạt động của Hội.

Công tác thi đua khen thưởng được duy trì, nhiều điển hình tiên tiến được phát hiện và nhân rộng. Đến nay, đã có 63 tập thể, cá nhân được Trung ương hội, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen; 173 tập thể, cá nhân được tỉnh hội, các sở, ngành và ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen. Với những thành tích và kết quả hoạt động tích cực, năm 2012, Hội Người mù tỉnh vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.

Công tác kiểm tra luôn được chú trọng, hằng năm đều thành lập đoàn kiểm tra hoạt động của hội cơ sở theo các nội dung như: kiểm tra việc thực hiện Quy chế, Điều lệ Hội, công tác quản lý vốn vay, lao động sản xuất, tài chính,... Qua kiểm tra hằng năm, các cấp hội đã chấp hành thực hiện tốt, không để xảy ra sai phạm. Cán bộ hội viên yên tâm, tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1- Ưu điểm**

Sau 30 năm qua, thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 12-4-1989 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giúp đỡ người mù và Hội Người mù Việt Nam, nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều chủ trương, giải pháp tích cực được đề ra, nhiều hoạt động thiết thực được triển khai và đạt kết quả nhất định; vai trò của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành,

đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở trong việc chăm sóc, giúp đỡ người mù được nâng lên, góp phần quan trọng thực hiện tốt các chính sách xã hội; tổ chức Hội Người mù từ tỉnh đến cơ sở ngày càng được quan tâm, đời sống vật chất và tinh thần người mù được cải thiện, nâng lên.

## 2- Một số hạn chế, yếu kém

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chăm sóc, giúp đỡ người mù và Hội Người mù ở một số cơ sở chưa được coi trọng. Một số cấp ủy, chính quyền thiếu quan tâm lãnh đạo, tạo điều kiện cho hội người mù; một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa nâng cao trách nhiệm giúp đỡ người mù, có biểu hiện xem nhẹ tổ chức hội người mù.

- Nhiều cơ sở chưa quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí hoạt động cho chi hội nên chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhiều chi hội chưa cao.

- Công tác xã hội hóa chăm lo, giúp đỡ người mù, tạo điều kiện cho người mù phát triển kinh tế, tham gia các hoạt động xã hội chưa cao, đặc biệt là cấp cơ sở.

- Kinh phí hoạt động, chế độ phụ cấp và cơ sở vật chất của Hội còn gặp nhiều khó khăn; việc tiếp cận các dự án hỗ trợ người mù trong và ngoài nước còn nhiều khó khăn hạn chế.

## 3- Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân ở một số cơ sở trong việc giúp đỡ người mù và Hội Người mù còn hạn chế.

- Một số chính sách của Nhà nước đối với người mù và Hội Người mù còn bất cập; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc và kinh phí hoạt động của Hội còn khó khăn.

- Công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền của một số chi hội còn hạn chế. Sự phối hợp của một số chi hội với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể ở cơ sở chưa thường xuyên, chặt chẽ.

- Một bộ phận người mù còn nặng tâm lý mặc cảm, tự ti, chưa chủ động vươn lên trong cuộc sống...; năng lực của một số cán bộ hội còn yếu do chưa được đào tạo, bồi dưỡng đầy đủ.

## 4- Bài học kinh nghiệm

**Một là:** Phải thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về việc chăm sóc, giúp đỡ người mù và hoạt động của Hội Người mù; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể đối với tổ chức Hội Người mù.

**Hai là:** Các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở phải thực sự quan tâm, chủ động nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người mù và Hội Người mù; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng củng cố tổ chức Hội Người mù. Chỉ đạo, xây dựng các chương trình, hoạt động phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ

quốc, các ban, ngành, đoàn thể với tổ chức Hội Người mù, giúp đỡ người mù vươn lên hoà nhập cuộc sống cộng đồng.

**Ba là:** Bản thân người mù và tổ chức Hội Người mù phải thường xuyên cập nhật, nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tự vươn lên xóa bỏ mặc cảm, năng động sáng tạo và chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức các hoạt động xã hội.

**Bốn là:** Các cấp hội phải xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể, sát với điều kiện hoàn cảnh; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đảm bảo sinh động, thiết thực; thường xuyên tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết các nội dung hoạt động; xây dựng, nhân rộng và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, các cách làm hay, sáng tạo; kịp thời khắc phục những hạn chế yếu kém mới nảy sinh.

## **Phần thứ hai**

### **Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giúp đỡ Hội Người mù Việt Nam trong thời gian tới**

#### **I- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến người mù và Hội Người mù trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giúp đỡ người mù; tuyên truyền các tập thể, cá nhân người mù vượt khó vươn lên hòa nhập cộng đồng.

2- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với hoạt động của Hội Người mù. Triển khai phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện đầy đủ những chủ trương của Đảng cho người mù; kịp thời chỉ đạo giải quyết tháo gỡ những khó khăn vướng mắc mới nảy sinh.

3- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể đối với việc duy trì, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của hội người mù các cấp theo tinh thần đổi mới, dân chủ. Kịp thời triển khai và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người mù và hội người mù.

4- Làm tốt hơn nữa công tác xã hội hóa, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tạo việc làm cho người mù. Thường xuyên rà soát, thống kê số người mù thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở và số hội viên chưa được hưởng trợ cấp theo chính sách để có giải pháp giúp đỡ, giúp người mù ổn định cuộc sống, giảm bớt khó khăn, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

5- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ cán bộ, lãnh đạo hội người mù các cấp. Phấn đấu 100% cán bộ, hội viên đều biết và sử dụng chữ Braille; 100% cán bộ Ban Chấp hành tỉnh Hội, các huyện, thành hội được đào tạo và sử dụng tốt tin học văn phòng.

## II- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

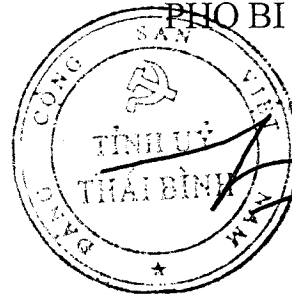
1- Đề nghị Ban Bí thư Trung ương ban hành Chỉ thị mới về việc giúp đỡ Hội người mù Việt Nam trong xu thế hội nhập và phát triển hoặc ra văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục thực hiện Chỉ thị 51-CT/TW.

2- Đề nghị Trung ương Hội quan tâm, giúp đỡ về: công tác đào tạo cán bộ, dạy nghề ngắn hạn, dài hạn để giúp cán bộ tỉnh hội có được đội ngũ cán bộ, hội viên có năng lực thực sự, đáp ứng với yêu cầu phát triển mới. Tiếp tục tạo điều kiện phân bổ nguồn vốn vay và giúp tỉnh hội đẩy mạnh các mối quan hệ hợp tác, xây dựng các dự án với các tổ chức trong nước và quốc tế.

### Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (để báo cáo),
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Ngô Đông Hải**